

Số:

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) các gói thầu thuộc giai đoạn thi công, xây lắp Dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (nay là phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN HUDLAND

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh Yên Bái về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 25/06/2025 của UBND tỉnh Yên Bái về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần 2) Dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Điều lệ của Công ty HUDLAND (Bản sửa đổi lần XIV);

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND và Quy chế hoạt động của HĐQT bản sửa đổi ngày 24/04/2025;

Căn cứ Quy chế lựa chọn nhà thầu (Ban hành theo Nghị quyết số 2034/NQ-HĐQT ngày 10/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty HUDLAND) về việc áp dụng thí điểm cho dự án Đồng Tâm -Yên Bái và dự án Bình Giang -Hải Dương);

Căn cứ Quyết định 659/QĐ-HĐQT ngày 28/4/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND về việc phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-HĐQT ngày 07/7/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND về việc quyết định phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (nay là phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai);

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-HĐQT ngày 01/08/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn thi công, xây lắp Dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 2902/TTr-HUDLAND ngày 28/11/2025 của Giám đốc Công ty và Báo cáo thẩm định số 322/BCTĐ-KHTH ngày 02/12/2025 của Phòng Kế hoạch - Tổng hợp về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) các gói thầu thuộc giai đoạn thi công, xây lắp Dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) các gói thầu thuộc giai đoạn thi công, xây lắp Dự án Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (nay là phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai) với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu đúng nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này và theo các quy định tại Quy chế lựa chọn nhà thầu.

Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty điều chỉnh nội dung “Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu” trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Điều 1 của Quyết định này trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh, trên cơ sở đảm bảo tổng tiến độ thực hiện dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Giám đốc Công ty, Bên mời thầu, Trưởng các Phòng (ban) chức năng có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- KHTH, ĐT (02);
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH

Hội đồng quản trị

Phạm Cao Sơn

PHỤ LỤC: PHẦN CÔNG VIỆC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐQT ngày 02/12/2025)

Dự án: Đầu tư xây dựng khu đô thị mới phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
Địa điểm: Phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (Nay là phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai)

TT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng) (***)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu (****)	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
		CÁC GÓI THẦU XÂY LẬP		216.945.466.791									
1	(*)	Gói thầu 11: Thi công Di chuyển đường dây, cáp điện (trung thế, hạ thế, trạm biến áp), chiếu sáng, đường ống điện nhẹ; thi công hệ thống cấp nước	Thi công Di chuyển đường dây, cáp điện (trung thế, hạ thế, trạm biến áp), chiếu sáng, đường ống thông tin liên lạc, camera (không bao gồm lắp đặt thiết bị), thi công hệ thống cấp nước	16.205.982.904	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý IV/2025	Đơn giá cố định	240 ngày		
2	(*)	Gói thầu số 12: Thi công phần móng các công trình thuộc phân vùng 1	Thi công phần móng công trình các lô: LP05, LP06, TMDV LK01,LK02,LK03, BTSL03,BTSL04,BTSL05, BTD03,BTD04,BTD05,BTD06 và thí nghiệm cọc	13.144.441.609	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý I/2026	Đơn giá cố định	140 ngày		

TT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng) (***)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu (****)	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
3	(*)	Gói thầu số 13: Thi công phần móng các công trình thuộc phân vùng 2	Thi công phần móng công trình các lô: LP01,LP02,LP03,LP04, BTĐ01,BTĐ02, BTSL01,BTSL02; Thi công nhà CLB và Trạm xử lý nước thải (phần xây dựng)	13.778.023.676	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý I/2026	Đơn giá cố định	175 ngày		
4	(*)	Gói thầu số 14: Thi công trồng và chăm sóc cây xanh đường phố (12 tháng)	Thi công trồng và chăm sóc cây xanh đường phố (12 tháng) các khu vực trong dự án	4.222.289.059	(**)	Chỉ định thầu rút gọn theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Quý I/2026	Đơn giá cố định	425 ngày		
5	(*)	Gói thầu số 15: Thi công xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các công trình thuộc phân vùng 1	Thi công xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các lô: LP01, LP02, LP03, LP04, BTĐ01	38.848.289.410	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý II/2026	Đơn giá cố định	315 ngày		
6	(*)	Gói thầu số 16: Thi công xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các công trình thuộc phân vùng 2	Thi công xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các lô: BTSL01, BTSL02, BTSL03, TMDV, LP05, LP06;	33.552.227.992	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý II/2026	Đơn giá cố định	315 ngày		
7	(*)	Gói thầu số 17: Thi công xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các công trình thuộc phân vùng 3	Thi công xây thô, hoàn thiện mặt ngoài các lô: BTĐ02, BTĐ04, LK03, BTSL05	35.844.340.247	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý II/2026	Đơn giá cố định	315 ngày		

[illegible]

TT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng) (***)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu (****)	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
13	(*)	Gói thầu số 9: Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	1.243.723.348	(**)	Chỉ định thầu thông thường theo Quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	33 ngày	Quý III/2026	Trọn gói	12 tháng		
14	(*)	Gói 23: Tư vấn giám sát thi công cấp nước phòng cháy chữa cháy	Tư vấn giám sát thi công cấp nước phòng cháy chữa cháy	40.803.076	(**)	Chỉ định thầu rút gọn theo quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Quý I/2026	Trọn gói	100 ngày		
15	(*)	Gói 24: Thí nghiệm đối chứng hoàn thành thi công công trình	Thí nghiệm đối chứng hoàn thành thi công công trình	80.581.239	(**)	Chỉ định thầu rút gọn theo quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Quý III/2027	Đơn giá cố định	40 ngày		
16	(*)	Gói 25: Bảo vệ dự án	Bảo vệ dự án công trình và mua chốt bảo vệ dự án	650.770.000	(**)	Chỉ định thầu rút gọn theo quy chế	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Quý IV/2025	Đơn giá cố định	24 tháng		
		Tổng cộng giá gói thầu		218.961.344.454		Bằng chữ: Hai trăm mười tám tỷ chín trăm sáu mươi một triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm năm mươi bốn đồng							

(*) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND

(**) Vốn tự có của chủ đầu tư, vốn vay thương mại và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác

(***) Giá gói thầu đã bao gồm chi phí dự phòng theo quy định.

(****) Thời gian thực hiện gói thầu số 14,22 bao gồm thời gian trồng, chăm sóc, duy trì cây xanh theo quy định